TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 244/2022/HNGĐ-ST Ngày: 26-5-2022 V/v tranh chấp "Ly hôn"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Trần Hoàng Tuấn**
Bà **Lê Thị Phượng Loan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Võ Thị Trọng H,** sinh năm 1992; (có mặt)

HKTT: ấp Điền M, xã Long Bình Đ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: 74/4 Nguyễn Huỳnh Đ, Phường H, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thành Nh,** sinh năm 1986; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Điền M, xã Long Bình Đ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản hòa giải, công khai chứng cứ nguyên đơn chị Võ Thị Trọng H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thành Nh tự nguyện chung sống vợ chồng năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình Điền vào ngày 22/8/2013. Hai người sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do anh Nh không lo làm ăn, thường xuyên cờ bạc, nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh Nh không sửa đổi được. Nay tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Bảo Ng sinh ngày 01/01/2015 chị H đồng ý giao cháu Ng cho anh Nh trực tiếp nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

+ Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Võ Thị Trọng H vẫn giữ yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Nguyễn Thành Nh. Về con chung chị H đồng ý giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo Ng sinh ngày 01/01/2015 cho anh Nh trực tiếp nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Hiếu xác định không có.

Bị đơn anh Nguyễn Thành Nh mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, đồng thời vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với yêu cầu ly hôn của chị H là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Về con chung: chị H đồng ý giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo Ng sinh ngày 01/01/2015 cho anh Nh trực tiếp nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; về tài sản chung và nợ chung chị H xác định không có, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét quan hệ tranh chấp của nguyên đơn thuộc tranh chấp về "ly hôn"; bị đơn hiện cư trú tại ấp huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Anh Nguyễn Thành Nh vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được triệu tập (tống đạt) hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Nh.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị Võ Thị Trọng H và anh Nguyễn Thành Nh là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình Điền vào ngày 22/8/2013.

Hội đồng xét xử xét thấy, khi chị H có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ nhưng anh Nh không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H, các lần hòa giải và tại phiên tòa anh Nh vắng mặt không có lý do. Điều đó đã cho thấy anh Nh không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh chị. Quá trình giải quyết vụ án anh Nh không có ý kiến, không tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa nên không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng được. Xét thấy tình cảm và đời sống chung của vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, cần chấp nhận cho chị H ly hôn với anh Nh.

[4] Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Hoàng Bảo Ng sinh ngày 01/01/2015, hiện cháu Ng đang sống với với anh Nh. Khi ly hôn chị H đồng ý giao cháu Ng cho anh Nh trực tiếp nuôi, chị H không cấp dưỡng nuôi con. Xét chị H tự nguyện đồng ý giao cháu Ng cho anh Nh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật và hiện nay cháu Ng đang chung sống với anh Nh, nên sự tự nguyện trên là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: do anh Nh không có ý kiến yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu anh Nh có yêu cầu chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: chị H xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với quá trình giải quyết vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Trọng H. Chị Võ Thị Trọng H được ly hôn với anh Nguyễn Thành Nh.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo Ng sinh ngày 01/01/2015 cho anh Nguyễn Thành Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng

nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chị Võ Thị Trọng H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005354 ngày 06/01/20222 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương